

NGÔN NGỮ HỌC VÀ VIỆT NGỮ HỌC

CẢM ƠN VÀ HỒI ĐÁP CẢM ƠN TRONG GIAO TIẾP Đám CƯỚI

NGUYỄN THỊ LY NA* - ĐÀM THỊ THÚY**

TÓM TẮT: Bài viết nghiên cứu cảm ơn và hồi đáp cảm ơn trong phạm vi giao tiếp tại đám cưới nhằm chỉ ra các đặc điểm của hành vi này trong một phạm vi giao tiếp đặc thù. Kết quả khảo sát cho thấy cảm ơn và hồi đáp cảm ơn được thực hiện trong phần lễ mang tính khuôn mẫu có sẵn với nhiều kính ngữ và trợ từ tình thái nhằm tăng tính lịch sự trong giao tiếp. Cảm ơn và hồi đáp cảm ơn được sử dụng trong phần tiệc mang tính xã giao, tuy nhiên khen trực tiếp và khen bằng tiểu chiến lược khen lại, cảm ơn lại được dùng nhiều hơn thể hiện nét đẹp trong văn hóa người Việt.

TỪ KHÓA: đám cưới; cảm ơn; hồi đáp cảm ơn; văn hóa; lịch sự.

NHẬN BÀI: 23/6/2022.

BIÊN TẬP-CHỈNH SỬA-DUYỆT ĐĂNG: 15/8/2022

1. Mở đầu

Kết hôn là một sự kiện trọng đại của cuộc đời con người, trong đó lễ cưới là dấu mốc quan trọng bậc nhất. Lễ cưới là một nghi lễ mang phong cách trang trọng, lịch sự, mang đậm dấu ấn của một nền văn hóa, một tôn giáo, theo đó, ngôn từ sử dụng cũng có những đặc trưng riêng. Việc tìm hiểu cảm ơn và hồi đáp cảm ơn được sử dụng trong đám cưới sẽ giúp chỉ ra những đặc trưng văn hóa của người Việt, của từng vùng miền và thậm chí là văn hoá của mỗi dòng họ, gia đình, từ đó, góp phần giúp mọi người có lựa chọn ngôn từ tốt hơn khi giao tiếp trong phạm vi đặc biệt này.

Nghiên cứu cảm ơn và hồi đáp cảm ơn đã có một số công trình nghiên cứu kết hợp như trong nghiên cứu của Phạm Thị Thành (1995), Nguyễn Văn Lập (2005), Huỳnh Thị Nhĩ (2010), Lê Tuyết Nga (2010). Các nghiên cứu này tập trung nghiên cứu về các hành vi lời nói trong đó có nghiên cứu đến hành vi cảm ơn, nêu ra các cấu trúc có chứa hành vi cảm ơn và hồi đáp cảm ơn. Lê Tuyết Nga (2010) đã nghiên cứu các phát ngôn cảm ơn trong tiếng Việt có đối chiếu với tiếng Đức. Tuy nhiên những nghiên cứu này chỉ mới thiên về nghiên cứu các cấu trúc của cảm ơn và hồi đáp cảm ơn. Sau này, cũng xuất phát từ nghiên cứu cảm ơn và hồi đáp cảm ơn, nhưng, các nghiên cứu của (Đoàn Văn Huân, 2005), Ngô Hữu Hoàng (2008), Nguyễn Thị Lương (2010), Đỗ Thị Thuý Vân (2019) đã tìm hiểu cụ thể về các chiến lược cảm ơn và hồi đáp cảm ơn, các nhân tố chi phối hành vi cảm ơn và hồi đáp cảm ơn.

Nghiên cứu cảm ơn và hồi đáp cảm ơn trong đám cưới thì chỉ mới được nghiên cứu trong luận án của Nguyễn Thị Tịnh (2016) khi nghiên cứu về đặc điểm ngôn ngữ trong hôn lễ của người Nam Bộ. Ngoài ra, đám cưới còn được nghiên cứu từ góc nhìn văn hóa trong các công trình Đào Duy Anh (2005), Phan Kế Bính (2008), Bùi Xuân Mỹ (2021) và Nhiều tác giả (1993). Tuy nhiên, cảm ơn và hồi đáp cảm ơn trong đám cưới của người Bắc Bộ và các vùng khác chưa được quan tâm nghiên cứu.

Bài viết này, khảo sát ngữ liệu thực tế tại Hà Nội và Bắc Ninh, ghi âm ghi hình trực tiếp 6 lễ cưới và 9 đám gộp (bao gồm cả đám cưới và đám hỏi) và 22 vi đeo lễ cưới, đám hỏi do người thân cung cấp, chúng tôi thống kê được 7.134 phát ngôn. Trong đó, có 1.605/7.134 (chiếm 22,5%) phát ngôn cảm ơn. Trong 1605 phát ngôn cảm ơn có 37/1605 (chiếm 2,31%) phát ngôn cảm ơn tại phần lễ và 1.568/1.605 (chiếm 97,69%) phát ngôn cảm ơn tại phần tiệc. Bài viết tìm hiểu về cảm ơn và hồi đáp cảm ơn, một mặt để có cái nhìn toàn diện hơn về các chiến lược này trong phạm vi giao tiếp đặc biệt - lễ cưới; mặt khác góp phần vào việc biên soạn từ điển ngôn ngữ văn hóa cho địa phương.

2. Đặc điểm lời cảm ơn trong lễ cưới

Lễ cưới theo truyền thống của người Việt bao gồm nhiều hoạt động thuộc về các phần khác nhau nhưng có thể tách thành 2 phần riêng biệt là phần lễ (lễ xuất giá, lễ nhập gia, lễ trình sinh lễ, lễ vu quy...) và phần tiệc (đón khách, mời khách, tiễn khách,...). Tuy nhiên, chúng có những khác biệt nhất định về biểu thức, về cách sử dụng trong từng phần.

* TS; Viện Ngôn ngữ học; Email: lyna46lig@gmail.com

** Viện Ngôn ngữ học; Email: thuydt385@gmail.com

2.1. Lời cảm ơn tại phần lễ

Lời cảm ơn tại phần lễ bao gồm lời cảm ơn của đại diện nhà trai đại diện nhà gái, lời cảm ơn của MC, lời cảm ơn của cô dâu chú rể. Trong đó, 37/37 đám cưới có lời cảm ơn của đại diện nhà trai, 37/37 đám cưới có lời cảm ơn từ đại diện nhà gái, 37/37 đám cưới có lời cảm ơn của MC và 8/37 đám cưới có lời cảm ơn của cô dâu, chú rể. Khảo sát của chúng tôi cho thấy 100% lời cảm ơn tại phần lễ được dùng ở dạng trực tiếp với ĐTNV *cảm ơn/ cảm ơn*. Biểu thức cụ thể như sau:

Đối với lời cảm ơn trong lời phát biểu của nhà trai và nhà gái về việc nuôi dạy cô dâu chú rể trưởng thành, thường có biểu thức như sau:

{Thưa gửi + lời dẫn/ lời giới thiệu + ĐTNV (*cảm ơn/ biết ơn/ nhớ ơn*) + CV}

Đại diện nhà trai: *Kính thưa các ông các bà cô dì chú bác, bạn bè của hai cháu, ông bà Thành Nhất sinh ra cháu Tú là trai đã nuôi dạy trưởng thành khôn lớn. Bên nhà gái ông bà Quang Hương sinh ra cháu Trang là gái đã nuôi dạy trưởng thành khôn lớn. Hai cháu đã tự do tìm hiểu chín muồi, quyết định xây dựng trăm năm hạnh phúc của nhau. Về báo cáo với hai bên gia đình và hai bên gia đình đã đồng ý. Được sự đồng ý của chính quyền các cháu được công nhận là vợ chồng. Tôi thay mặt nhà trai chúng tôi nhận cháu Trang làm con dâu của gia đình nhà họ trai chúng tôi. Gia đình chúng tôi cũng cảm ơn nhà gái đã nuôi dạy cháu Trang thành người con ngoan hiền, có ăn có học và thành tài. Xin thay mặt họ nhà trai gửi lời cảm ơn đến các cụ ông cụ bà và toàn thể gia đình hai bên cùng anh em bạn bè của hai cháu. Cuối cùng xin gửi đến toàn thể hội hôn một lời chào đại đoàn kết.*

Đại diện nhà gái: *"Kính thưa quan viên hai họ! Cùng toàn thể quý vị quan khách! Hôm nay là ngày vui của hai cháu, thay mặt cho gia đình nhà gái, tôi cũng có vài lời phát biểu. Tuy rằng cháu Yến Nhi đã trưởng thành nhưng vẫn còn khá non kém trong kinh nghiệm sống, cháu còn trẻ còn nhiều bỡ ngỡ trong cuộc sống, làm dâu làm vợ. Cháu sẽ còn phải học hỏi nhiều ở các bậc sinh thành, bố mẹ bên nhà chồng. Gia đình chúng tôi hi vọng sẽ được sự dạy bảo, nhắc nhở của gia đình để cháu sẽ trở thành một người con dâu hiền thảo, một người vợ đảm đang. Gia đình chúng tôi cũng cảm ơn ông Tuấn bà Loan đã nuôi dạy cháu Kiên thành người con tài đức vẹn toàn. Xin cảm ơn ông bà thông gia và chúc toàn thể hội hôn sức khỏe.*

Lời cảm ơn của chủ hôn đại diện của hai bên gia đình trong tiệc cưới tổ chức tại nhà hàng cũng giống như lời cảm ơn của đại diện nhà trai, đại diện nhà gái thường mang tính quy mẫu, lịch sự. Biểu thức cơ bản như sau:

{Chào hỏi / lời dẫn/ lời giới thiệu + lời chúc + (rào đón) + ĐTNV (*cảm ơn/ cảm ơn*)}.

MC: *Thay mặt Ban Tổ chức cho phép tôi được bày tỏ lòng cảm ơn vô hạn tới các cụ, các ông, các bà, cô chú bác, và toàn thể các quý vị đại biểu đã về dự và mừng cho hạnh phúc của đôi bạn trẻ Minh Hiếu và Minh Tâm ngày hôm nay.*

Đối với lời cảm ơn của cô dâu chú rể, ngoài lời cảm ơn dành cho toàn thể hội hôn, bố mẹ hai bên, còn có lời cảm ơn cho người bạn đời của mình. Biểu thức cơ bản như sau:

{Thưa gửi+ lời dẫn/ lời giới thiệu + ĐTNV (*cảm ơn/ cảm ơn*) + C-V}.

Thưa các bác, các chú, các cô, các cậu, mẹ các dì, các anh chị, các bạn.

Hôm nay là ngày đặc biệt trong cuộc đời vợ chồng con. Ngày chúng con thành hôn. Chúng con cảm ơn các ông, bà, cô dì, chú bác, bạn bè, các em, các cháu đã đến tham dự tiệc cưới ngày hôm nay của chúng con. Con cũng cảm ơn bố mẹ đã nuôi dạy con trưởng thành như ngày hôm nay. Đặc biệt, con xin cảm ơn bố mẹ vợ đã tin tưởng trao viên kim cương quý giá nhất của bố mẹ cho con. Anh cũng cảm ơn ơn, anh hâm mộ, khâm phục vợ rất nhiều, cả tính cách và nấu ăn nữa. Anh cảm ơn em đã yêu anh và nhận lời làm vợ anh. Cảm ơn em rất nhiều.

Ngoài ra trong đám cưới chúng tôi cũng thấy xuất hiện *Cảm ơn bằng biểu thức ngữ vi* có danh từ với nghĩa cảm ơn. Đó là sự xuất hiện các phụ từ "sự" "lời" trước các từ *cảm ơn, cảm tạ, tri ân, biết ơn* để tạo thành danh từ. Biểu thức ngữ vi dạng này được mô hình hóa như sau:

... lời cảm ơn, lời tri ân +Sp2 + lí do ...

Chúng con muốn gửi lời cảm ơn, lời tri ân đến ba mẹ đã nuôi dạy chúng con ăn học khôn lớn.

Cảm ơn bằng biểu thức ngữ vi có danh từ và các từ ngữ biểu thị mức độ lịch sự.

... xin lời cảm ơn, lời tri ân.....

Thay mặt gia đình hai bên, chúng tôi xin bày tỏ lòng biết ơn tới các quý vị đại biểu có mặt trong khán phòng ngày hôm nay.

Như vậy, dù biểu thức cảm ơn giữa nhà trai và nhà gái có phần giống nhau (đều có thưa gửi + chào hỏi + lời dẫn + ĐTNV (cảm ơn/ cảm ơn...) nhưng trong nội dung lời cảm ơn ngoài phần cảm ơn (cha mẹ cô dâu đã nuôi dạy cô dâu trưởng thành) nhà trai thường có thêm phần cảm ơn gia đình nhà gái đã đón tiếp chu đáo (hoặc cảm ơn gia đình nhà gái đã đưa cô dâu về nhà trai). Đối với MC, đối tượng cảm ơn là gia đình hai bên và toàn thể quan khách có mặt trong lễ cưới. Đối với cô dâu/ chú rể lời cảm ơn thường được hướng đến nhiều đối tượng, trong đó đặc biệt dành những lời cảm ơn chân thành nhất cho một nửa của mình.

2.2. Lời cảm ơn tại phần tiệc

2.2.1. Cảm ơn trực tiếp

Khác với lời cảm ơn mang tính khuôn mẫu trong phần lễ. Lời cảm ơn trong phần tiệc giống như lời cảm ơn trong giao tiếp hàng ngày. Kết quả khảo sát thống kê của chúng tôi cho thấy có 1.201/1.568 (chiếm 76,6%) phát ngôn cảm ơn trực tiếp tại phần tiệc. Lời cảm ơn trực tiếp trong phạm vi này cũng dùng các mô hình đầy đủ như sau:

Sp1 + cảm ơn/cảm ơn + Sp2 + lí do

Ví dụ: *Cháu cảm ơn bác đã đến chung vui cùng chúng cháu ạ!*

Trong tiếng Việt, lí do cảm ơn có thể đứng ở đầu câu hoặc cuối câu.

Ngoài mô hình đầy đủ, lời cảm ơn trong đám cưới tại phần tiệc nói riêng, trong giao tiếp người Việt nói chung còn có các mô hình cảm ơn không đầy đủ: có thể thiếu Sp1, thiếu sp2 hoặc thiếu cả sp1, sp2 chỉ có ĐTNV. Ví dụ:

- Thiếu sp1: *Cảm ơn cậu nhé!*

- Thiếu sp2: *Mình cảm ơn nhé!*

- Chỉ có ĐTNV: *Cảm ơn!*

Trong lời cảm ơn trực tiếp, để tăng thêm mức độ lịch sự, tôn trọng người nghe, trong phát ngôn của người nói còn có các kính ngữ: xin, ạ...

Cháu xin cảm ơn đã đến chung vui cùng gia đình cháu ạ.

Các tiểu từ tình thái: *ạ, nhé, nha, nhá ...* đứng cuối câu thể hiện sắc thái tình cảm và các vai giao tiếp khác nhau. Từ “*ạ*” được đi kèm với từ “*cảm ơn*” thể hiện phép lịch sự, thái độ tôn trọng, lễ phép trong giao tiếp giữa người cảm ơn và người được cảm ơn ở quan hệ không bằng vai, thường là người vai dưới đối với người vai trên, người có địa vị xã hội thấp với người có địa vị xã hội cao hơn. Từ *nhé, nha, nhá* là từ thể hiện cảm xúc có thể dùng khi nói với các vai giao tiếp bằng hay thấp quyền hơn. Trong đám cưới, người ta cũng sử dụng các tiểu từ tình thái này để biểu thị tình cảm của mình.

Ngoài ra trong tiếng Việt còn có những từ ngữ nhấn mạnh mức độ cảm ơn như:

- Dùng dạng phủ định của động từ hay từ phủ định: *... không biết/ chẳng biết làm thế nào (để)...*

Ví dụ: *Tôi không biết nói gì để cảm ơn mọi người đã không quản ngại xa đến dự bữa tiệc chung vui cùng gia đình ngày hôm nay.*

- Dùng các từ ngữ: *rất, rất nhiều, chân thành, thật là, dù sao, thật lòng.*

Cảm ơn bạn rất nhiều.

Bên cạnh các từ nhấn mạnh mức độ chân thành trong lời cảm ơn ở trên, thì người Việt sử dụng từ “*thật lòng*”, “*tận đáy lòng*” để bày tỏ sự biết ơn của mình. Ví dụ:

Cháu chân thành cảm ơn các bác ạ!

Tận đáy lòng xin cảm ơn mọi người!

Giao tiếp trong đám cưới, còn có các hình thức cảm ơn trực tiếp bằng biểu thức ngữ vi có chứa các yếu tố tăng cường đứng trước hoặc sau để nhấn mạnh mức độ hàm ân hay bộc lộ sự cảm thán như sử dụng các thán từ: *Ồi, Ồi, Thật là. ...* đứng đầu câu như thể hiện sự cảm xúc của người nói.

Ồi, cảm ơn các bác.

Trong tiếng Việt, các biểu thức ngữ vi cảm ơn có các ĐTNV cảm ơn/ cảm ơn như trên thuộc dạng trung tính nên được sử dụng ở trong các bối cảnh khác nhau trong giao tiếp hàng ngày, không mang

tính nghi thức xã giao và cũng không phân biệt các vai giao tiếp. Vì thế, các biểu thức cảm ơn trên xuất hiện nhiều trong giao tiếp đám cưới (thường là gia đình cảm ơn anh em, bạn bè, quan khách đến tham dự đám cưới). Theo quan sát của chúng tôi, những biểu thức ngữ vi cảm ơn trực tiếp có ĐTNV đồng nghĩa với ĐTNV “cảm ơn/ cảm ơn” như: “bái tạ”, “cảm tạ”, “đa tạ”, “đội ơn”, “ơn”, “tạ ơn”, “tri ơn” không thấy dùng trong phạm vi này.

2.2.2. Cảm ơn gián tiếp.

Kết quả khảo sát thống kê của chúng tôi cho thấy có 367/1568 (chiếm 23,4%) phát ngôn cảm ơn gián tiếp tại phần tiệc, gồm: Cảm ơn gián tiếp bằng tiểu chiến lược Khen, tiểu chiến lược Hỏi, tiểu chiến lược Thừa nhận, tiểu chiến lược Phi ngôn từ, tiểu chiến lược Lảng tránh, tiểu chiến lược Xin.

1/ Cảm ơn gián tiếp bằng tiểu chiến lược Khen

Khen là một hành vi ngôn ngữ diễn đạt một cách tường minh hoặc ngụ ý, thể hiện phản ứng tích cực của người nói dành cho người nghe. Do vậy, để thể hiện lòng cảm ơn đối với người nghe, người nói có thể sử dụng lời Khen để thể hiện sự cảm kích của mình, đánh giá cao người gia ân hoặc ân huệ đó. Trong trường hợp này, người nói có thể sử dụng các tính từ hay cụm từ chỉ tính chất, phẩm chất được dùng để khen ngợi ân huệ hay người gia ân như: *đẹp, tốt, khéo, giỏi, hay, chu đáo, quý hóa ...*

- Chủ nhà: *Bác ngồi vào đây uống nước nhé, xong để chúng cháu sắp mâm cho bác nhé. Bác ngồi cùng mâm với bác Nghị bên kia nhé!*

Khách: *Vâng, chú cẩn thận chu đáo quá!*

Ngoài ra lời cảm ơn còn được thực hiện bằng cách khen phản hồi.

- A: *Ôi cô dâu xinh đẹp quá*

- B: *Chị cũng thế mà.*

Trong ví dụ trên, khi được khen xinh đẹp, cô dâu phản hồi lại bằng phát ngôn “chị cũng thế mà” thể hiện hàm ý muốn khen lại. Lời khen phản hồi này ngầm gián tiếp cảm ơn A đã có những lời lẽ tích cực đối với B.

Dùng động từ chỉ cảm xúc

A: *Chúc mừng hạnh phúc hai bạn*

B: *Mình rất vui vì bạn đã đến chung vui với chúng mình ngày hôm nay*

Trong ngữ cảnh này, đáp lại lời chúc của A, B thể hiện sự vui mừng, cảm giác hạnh phúc bằng phát ngôn sử dụng động từ chỉ cảm xúc “vui”.

Dùng câu cảm thán

- A: *Xin chào!*

- B: *Ôi, Anh, bất ngờ quá!*

Câu cảm thán được sử dụng để cảm ơn một cách gián tiếp có biểu thức sử dụng các từ sau: *Ôi, chao, chà, quá, lắm, thật,...*

Như vậy, mặc dù Khen không thể hiện rõ sự biết ơn một cách trực tiếp nhưng thông qua ngữ cảnh và sự nội dung thì nó lại được sử dụng để thể hiện sự cảm ơn. Để nhấn mạnh lời cảm ơn, người được khen thường đưa ra đánh giá tích cực về lòng tốt của người khen và khen sự thiện chí đó.

2/ Cảm ơn gián tiếp bằng tiểu chiến lược Hỏi

Hỏi ở đây không phải là câu hỏi bình thường mà người nói sử dụng hành vi hỏi thông qua các biểu thức mang hình thái kết cấu câu hỏi có nội dung xoay quanh ân huệ hay sự gia ân mà mình vừa được nhận. Cảm ơn bằng chiến lược hỏi thường dùng câu hỏi tu từ hoặc dùng câu hỏi. Ví dụ:

A: *Cô dâu có khác, nay xinh đẹp quá đi.*

B: *Có thật không đấy?*

Trong ví dụ trên, B đáp lại lời khen của A bằng câu hỏi. Thông qua câu hỏi này, B muốn A xác nhận hay khẳng định lại lời khen vừa nói. Đồng thời đây cũng là lời cảm ơn gián tiếp của B để đáp lại lời khen của A.

3/ Cảm ơn bằng chiến lược Thừa nhận

Cảm ơn bằng chiến lược thừa nhận muốn làm giảm mức độ khó xử khi cho rằng người nghe phải mất nhiều thời gian hay công sức vì mình.

Cảm ơn bằng chiến lược thừa nhận.

Ví dụ: A: *Nay đẹp thế nhỉ?*

B: *Đương nhiên rồi, mấy khi được đi party.*

Sử dụng cách nói giảm: Cảm ơn bằng cách nói tránh là cách người nghe tự hạ thấp mình cho rằng mình không được như lời khen. Ví dụ:

A: *Nay đẹp lắm nhé!*

B: *Cũng thường thôi mà!*

Cảm ơn bằng hình thức thừa nhận hiện nay được sử dụng nhiều trong giao tiếp nói chung, trong đó có giao tiếp ở phạm vi đám cưới nói riêng. Điều này góp phần cho thấy người Việt ngày càng tự tin với bản thân hơn.

4/ Cảm ơn bằng tiểu chiến lược Phi ngôn từ

Phi ngôn từ là những dấu hiệu giao tiếp không dùng lời nói, bao gồm những cử chỉ, điệu bộ như: ánh mắt, ôm, hôn, bắt tay, cười, gật đầu... hay im lặng. Ý nghĩa của những cử chỉ, điệu bộ này là những đặc điểm được chuyển nghĩa qua cơ thể con người được người nghe sử dụng với ngụ ý muốn cảm ơn người nói.

Để cảm ơn người nói, người nghe thể hiện qua ánh mắt cử chỉ điệu bộ như: cười, gật đầu, lắc đầu, nhún vai để đáp lại. Trong đám cưới, chúng tôi thấy cảm ơn bằng chiến lược phi ngôn từ xuất hiện nhiều. Ví dụ:

A: *Cô dâu có khác, đẹp rạng ngời luôn.*

B: *(Cười)*

Ở ngữ cảnh này, mặc dù B - cô dâu không đáp lại bằng lời khi được khen, nhưng nụ cười của cô dâu là dấu hiệu cảm ơn cho lời khen đó.

5/ Cảm ơn bằng tiểu chiến lược Lảng tránh

Việc không hồi đáp trực tiếp vào vấn đề mà người nói vừa đề cập đến thường được sử dụng trong những ngữ cảnh như khi được khen, người nghe muốn tránh tự ca ngợi bản thân, thay vào đó, họ sẽ đề cập đến một vấn đề khác hay gợi mở cho một cuộc giao tiếp dài hơn. Giao tiếp trong đám cưới chúng tôi thấy có kiểu cảm ơn này. Ví dụ:

A: *Nay cậu đẹp quá, chiếc váy này rất hợp.*

B: *Thời tiết hôm nay đẹp quá.*

Như vậy, A đã *Lảng tránh* lời khen của B bằng cách bình luận về thời tiết đẹp. Cách lảng tránh bằng lời khen một vấn đề khác trong trường hợp này cũng được coi như lời cảm ơn của B dành cho A.

6/ Cảm ơn bằng tiểu chiến lược Xin

Động từ *xin* ở đây không biểu thị hành động “xin” hay biểu thị thái độ khiêm tốn, lịch sự. Trong trường hợp này, *xin* được sử dụng như một lời đáp với nghĩa cảm ơn khi tiếp nhận một ân huệ (bằng vật chất) từ người đối thoại. Giao tiếp trong đám cưới cũng có hình thức cảm ơn bằng chiến lược xin. Ví dụ: Khi được nhận quà mang về cho người nhà.

- A: *Đây là phần của bà. Bà không sang dự đám cưới được, chị mang về cho bà giúp em nhé!*

- B: *Sao nhiều thế này. Chu đáo quá. Chị xin.*

Xin trong giao tiếp trên không phải là muốn người nghe cho cái gì hay làm gì mà là lời đáp khi nhận quà mang về cho bà. Đây được coi là lời cảm ơn gián tiếp.

3. Chiến lược hồi đáp cảm ơn

3.1. Chiến lược hồi đáp cảm ơn trực tiếp

Lời cảm ơn tại phần lễ là lời cảm ơn từ một phía với một người hoặc với nhiều người và không có lời hồi đáp hoặc lời hồi đáp là tràng vỗ tay của người dự. Tại phần tiệc, giao tiếp không mang tính lễ nghi nên hồi đáp cảm ơn cũng có các dạng như giao tiếp hàng ngày.

1/ Hồi đáp bằng tiểu chiến lược Chấp nhận lời cảm ơn

Chấp nhận lời cảm ơn là người nghe sử dụng để hồi đáp lại lời cảm ơn của người nói với hàm ý muốn thể hiện rằng họ đã ghi nhận ân huệ và chấp nhận lời cảm ơn đó. Sự chấp nhận lời cảm ơn sẽ làm tăng thể diện cho người nói. Đối với lời cảm ơn tại phần tiệc, giao tiếp mang tính chất đời

thường nên hồi đáp bằng cách chấp nhận lời khen thường xuất hiện. Trong tiếng Việt các từ, cụm từ thể hiện sự chấp nhận dùng để trả lời lời cảm ơn là: *Dạ, Vâng, Dạ vâng, Rồi, Ừ, Ừm...*

- A: *Em cảm ơn anh chị đã bớt chút thời gian qua chung vui với vợ chồng em.*
- B: *Ừ. Chúc mừng hạnh phúc hai em.*

Trong ngữ cảnh trên, lời hồi đáp cảm ơn của B bằng cách dùng từ “Ừ” thể hiện việc chấp nhận lời cảm ơn. Ừ được dùng để trả lời người dưới quyền hay nhỏ tuổi hơn hay người ngang hàng.

2/ Hồi đáp bằng tiểu chiến lược Phủ nhận lời cảm ơn

Phủ nhận lời cảm ơn là cách người nghe tỏ ra khiêm tốn bằng cách phủ nhận việc mình tạo ân huệ cho người nói, đồng thời muốn người nói hiểu rằng sự giúp đỡ hay ân huệ của họ không nhằm áp đặt bất kì gánh nặng ân nghĩa nào. Trong tiếng Việt, *Phủ nhận lời cảm ơn* cũng được sử dụng, thông qua các cụm từ: *(Thôi) Không có gì (đâu)....; Có gì đâu (mà....); Phiền... quá.; ... khách sáo thế/ quá.; ... không phải cảm ơn ...* Ví dụ:

A: *Cảm ơn các bác đã giúp đỡ gia đình. Nhà có việc, các bác không giúp thì không biết phải làm thế nào.*

- B: *Đừng khách sáo thế, không có gì chi. Việc chung của tất cả mọi người mà.*

Như vậy, *Phủ nhận lời cảm ơn* là lời đáp lại lời cảm ơn, thể hiện sự khiêm tốn, tự hạ mình của người làm ơn.

3.2. Chiến lược hồi đáp cảm ơn gián tiếp

1/Hồi đáp bằng hành vi Khen lại

Giao tiếp trong đám cưới, khen lại là cách thức thường được sử dụng thay lời cảm ơn. Ví dụ:

A: *Cô dâu nay xinh đẹp quá!*

B: *Cảm ơn.*

A: *Rang ngồi luôn.*

2/Hồi đáp bằng tiểu chiến lược Lảng tránh

Cũng như trong chiến lược cảm ơn, *lảng tránh* ở đây có nghĩa là người nghe không đáp lại với nội dung trực tiếp đến lời cảm ơn mà vừa nghe mà có thể nói lái đi hay chuyển sang một chủ đề mới. Chiến lược *Lảng tránh* cũng được sử dụng thường xuyên trong tiếng Việt. Trong đám cưới, cũng xuất hiện tiểu chiến lược này. Ví dụ:

- A: *Cảm ơn bác đã đến cùng gia đình.*

- B: *Hoành tráng quá.*

B không đáp lại lời cảm ơn một cách trực tiếp mà chuyển chủ đề sang một nội dung khác.

3/Hồi đáp bằng tiểu chiến lược Phi ngôn từ

Giống như chiến lược cảm ơn, hồi đáp lời cảm ơn cũng có tiểu chiến lược *Phi ngôn từ* được thực hiện bằng những cử chỉ điệu bộ như: gật đầu, mỉm cười... những cử chỉ này có thể được dùng như một cách thức để đáp lại lời cảm ơn.

- A: *Ôi! Anh. Quý hóa quá. Em cảm ơn anh.*

- B: *(bắt tay, gật đầu, cười)*

4/Hồi đáp bằng Đa chiến lược

Đa chiến lược là sự kết hợp các nhiều tiểu chiến lược mà B sử dụng để hồi đáp lại lời cảm ơn mà A vừa nói.

- A: *Cảm ơn bác nhé.*

- B: *Có gì đâu ạ. Việc chung ấy mà. Mọi việc đều kết thúc tốt đẹp. Tiệc ngon và ấm áp quá.*

B đáp lại lời cảm ơn của A bằng cách kết hợp các tiểu chiến lược: tiểu chiến lược phủ nhận lời cảm ơn + khen.

4. Kết luận

Qua nghiên cứu cảm ơn và hồi đáp cảm ơn trong đám cưới của người Việt có thể thấy, tùy vào phần lễ mang tính nghi thức và phần tiệc không mang tính nghi thức mà người Việt lựa chọn lời cảm ơn cho phù hợp. Trong phạm vi phần lễ, lời cảm ơn thường được sử dụng theo khuôn mẫu bao gồm các phần kính thưa các động từ ngữ vi cảm ơn/ cảm ơn, nêu lí do và các kính ngữ nhằm tôn vinh

người nghe và thể hiện tính lịch sự trong giao tiếp. Do phần lễ thường là giao tiếp một chiều hoặc giao tiếp giữa một người đại diện với số đông nên hồi đáp lời cảm ơn nói riêng trong phạm vi này thường không có hoặc chỉ là tràng vỗ tay của quan khách. Trong phần tiệc, cảm ơn và hồi đáp cảm ơn được sử dụng giống trong giao tiếp hàng ngày. Trong đó, lời cảm ơn trực tiếp và hồi đáp cảm ơn trực tiếp được sử dụng nhiều là cách người Việt sử dụng nhằm tôn vinh thể diện của người nghe. Ngoài ra, trong đám cưới, người Việt còn dùng hồi đáp cảm ơn bằng các tiểu chiến lược như khen lại, cảm ơn lại thể hiện nét văn hóa tốt đẹp của người Việt là ghi nhận, mong muốn những điều tốt đẹp dành cho nhau.

* Bài viết này thuộc sản phẩm của đề tài cấp Bộ “*Đặc điểm ngôn ngữ trong hôn lễ của người Việt*”, mã số 289/HĐKH-KHXH.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đào Duy Anh (2005), *Nghiên cứu văn hóa và ngữ văn*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
2. Phan Kế Bính (2008), *Việt Nam phong tục*, Nxb Văn học, Hà Nội.
3. Nguyễn Huy Cận (Chủ biên) (2002), *Ngôn ngữ văn hóa giao tiếp*, Nxb Viện Thông tin Khoa học xã hội, Hà Nội.
4. Đỗ Hữu Châu (2000), “Tìm hiểu văn hóa qua ngôn ngữ”, *Tạp chí Ngôn ngữ*, số 10, tr.1-18.
5. Nguyễn Văn Khang (2012), *Ngôn ngữ học xã hội*, Nxb. Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
6. Nguyễn Lai (1993), *Về mối quan hệ giữa ngôn ngữ và văn hóa*, trong “*Việt Nam - Những vấn đề ngôn ngữ và văn hóa*”, Hội ngôn ngữ học Việt Nam, Trường Đại học Ngoại ngữ Hà Nội, tr.5-8.
7. Nguyễn Văn Lập (2005), *Nghi thức lời nói tiếng Việt trên cơ sở lý thuyết hành vi ngôn ngữ (so sánh với tiếng Anh)*, LATS Ngữ văn, Trường ĐH KHXHNV Tp Hồ Chí Minh.
8. Nguyễn Thị Lương (2010), “Các hình thức cảm ơn trực tiếp của người Việt”, *Tạp chí Ngôn ngữ*, số 3.
9. Bùi Xuân Mỹ (2021), *Đám cưới người Việt xưa và nay*, Nxb Hồng Đức, Hà Nội.
10. Lê Tuyết Nga (2013) (chủ nhiệm), *Các phát ngôn cảm ơn trong tiếng Việt và tiếng Đức*, Đề tài NCKH cấp ĐHQG Hà Nội.
11. Huỳnh Thị Nhĩ (2010), *Nghi thức lời nói tiếng Anh Mỹ hiện đại qua các phát ngôn: Chào, cảm ơn và xin lỗi*, LATS, Học viện Khoa học xã hội.
12. Nhiều tác giả (1993), *Việt Nam - Những vấn đề ngôn ngữ và văn hóa*, Hội Ngôn ngữ học Việt Nam, Trường Đại học Ngoại ngữ Hà Nội.
13. Phạm Thị Thành (1995), *Nghi thức lời nói tiếng Việt hiện đại qua các phát ngôn: chào, cảm ơn, xin lỗi*, LATS Ngữ văn, Trường ĐH Tổng hợp Hà Nội.
14. Nguyễn Thị Tịnh (2016), *Ngôn ngữ giao tiếp trong hôn lễ của người Nam Bộ*, Luận án tiến sĩ, Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Tp. Hồ Chí Minh.
15. Đỗ Thị Thuý Vân (2019), *Đối chiếu hành vi cảm ơn và hồi đáp cảm ơn trong tiếng Anh và tiếng Việt*, LATS Ngôn ngữ học, Học viện Khoa học xã hội, H.

Thanking and responding to thanks in the wedding communication

Abstract: The article studies thanking and responding to thanks in the communication scope at the wedding to show the characteristics of this behavior in a special communication scope. The survey results show that thanking and responding to thanks are conducted in the ceremony stereotypically with many honorifics and modal particles to increase politeness in communication. Thanking and responding to thanks are used in the party in terms of etiquette, but direct compliments and compliments with the sub-strategy of complimenting the feedback, thanking the feedback are used more which expresses the beauty in Vietnamese culture

Key words: Wedding; thanking; responding to thanks; culture; politeness.